

Serie 6, Máy hút mùi áp tường, 90 cm, Vòm kính đen DWK97JM60



DWZ0AK0R0 :
DWZ0AK0S0 :
DWZ0AX5K0 :
DWZ0AX5L0 :
DWZ1AK1B6 :
DWZ1AK1I6 :
DWZ1AK1V6 :
DWZ1AX5C6 :
DWZ1AX6E1 :
DZZ0XX0P0 :
DZZ1XX1B6 :
HEZG9AS00S :

Máy hút mùi nghiêng: thuận tiện hơn, tầm nhìn thoáng hơn, dễ dàng thao tác nấu nướng

- **Điều khiển TouchSelect:** Điều chỉnh nhanh cài đặt máy hút mùi bằng màn hình cảm ứng.
- **Yên tĩnh vượt trội:** máy hút mùi công suất cao với tiếng ồn tối thiểu.
- **Chế độ hút tăng cường:** khử mùi hôi nhà bếp đặc biệt nhanh chóng và hiệu quả.
- **EcoSilence Drive™:** động cơ mạnh mẽ tiết kiệm điện cho máy hút mùi lắp trên.

Typology:Wall-mounted
Chiều dài dây nguồn: 130.0 cm
Height of product, without chimney: 323 mm
Khối lượng: 21.3 kg
Loại điều khiển: Điện tử
Số lượng cài đặt tốc độ: Giai đoạn 3 + cài đặt chuyên sâu
Max. air extraction:436 m³/h
Tăng tuần hoàn đầu ra vị trí:441 m³/h
Max. air recirculation: 355 m³/h
Tăng cường vị trí xả khí:722 m³/h
Số lượng đèn:2
Độ ồn:54 dB(A) re 1pW
Đường kính cửa thoát khí: 120 / 150 mm
Vật liệu lọc dầu mỡ: Bô lọc bằng nhôm có thể giặt được
Bộ lọc mùi: No
Chế độ thông gió: Có thể chuyển đổi
Phụ kiện tùy chọn: DWZ0AK0R0, DWZ0AK0S0, DWZ0AX5K0, DWZ0AX5L0, DWZ1AK1B6, DWZ1AK1I6, DWZ1AK1V6, DWZ1AX5C6, DWZ1AX6E1, DZZ0XX0P0, DZZ1XX1B6, HEZG9AS00S
Loại đèn sử dụng:Đèn LED
Grease filter type:Kassette
Làm sạch bộ lọc nhắc nhở: Không
Công suất:143 W
Bảo vệ cầu chì: 10 A
Điện áp:220-240 V
Frequency: 50; 60 Hz
Loại ổ cắm:Phích cắm Gardy có nổi đất
Kiểu cài đặt:Treo tường
Chất liệu của vật thể:Thủy tinh, Sơn mài
Loại ổ cắm:Phích cắm Gardy có nổi đất
Dimensions of the product, with chimney (if exists) (in):x x
Dimensions of the packed product: 27.16 x 29.13 x 40.94
Net weight:47.000 lbs
Gross weight: 66.000 lbs
Motor location: Integrated motor in hood body
Cánh đảo gió không hồi lưu: Yes
Chiều dài dây nguồn: 130.0 cm
Dimensions of the product, with chimney (if exists):452 x 890.0 x 499.0 mm
Dimensions of the packed product (HxWxD): ... 690 x 740 x 1040 mm
Khối lượng: 21.3 kg
Gross weight: 30.0 kg



4 242002 946825

Serie 6, Máy hút mùi áp tường, 90 cm, Vòm kính đen DWK97JM60

Máy hút mùi nghiêng: thuận tiện hơn, tầm nhìn thoáng hơn, dễ dàng thao tác nấu nướng

- Mức tiết kiệm năng lượng theo tiêu chuẩn Châu Âu: C (dựa trên thang đo tiết kiệm năng lượng từ A+++ đến D)
- Mức tiêu thụ năng lượng trung bình: 32.1 kWh / năm
- Kích thước âm tủ (Cao x Rộng x Sâu): 385 x 524 x 290 mm
- Lắp đặt mùi âm tủ dạng thanh trượt tiện lợi: hệ thống lắp đặt vô cùng đơn giản
- Grease Filtering Efficiency Class: B
- Độ ồn tối đa với chế độ hút xả thải theo tiêu chuẩn EN 60704-2-13: 53 dB(A) re 1 pW đối với chế độ hút thông thường và 68 dB(A) re 1 pW đối với chế độ hút tăng cường

Variant:

Thiết kế

Thông số kỹ thuật

Hiệu suất

Power:

Environment and safety:

Chức năng tiện ích

Measures:

Thông số kỹ thuật

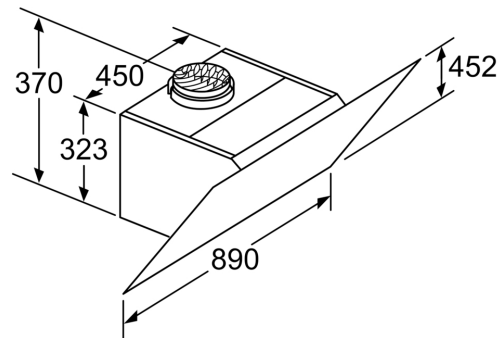
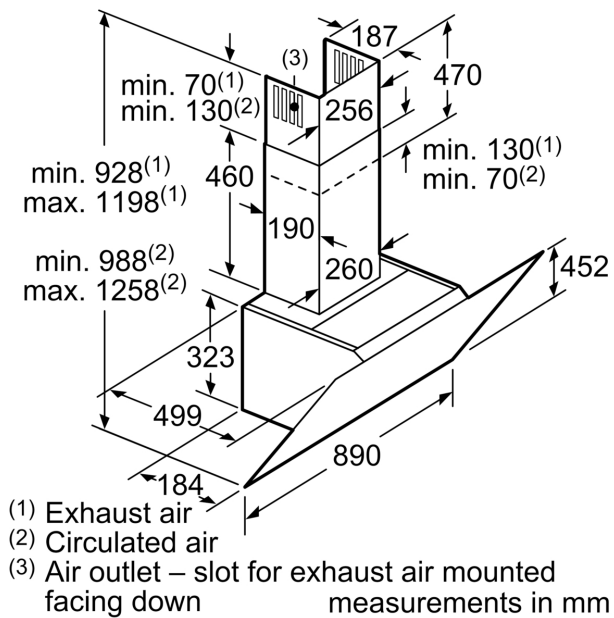
- Dốc nghiêng, màu đen
- Tầm kính: Kính trong suốt in màu đen
- Thích hợp hút xả thải (ống thoát) hoặc tuần hoàn
- Với chế độ tuần hoàn, có thể sử dụng ống khói
- Để thiết bị có thể hút mùi tuần hoàn, cần có bộ lọc tuần hoàn tiêu chuẩn
- Máy hút mùi treo tường
- Hút tăng cường PowerBoost
- Theo Quy định số 65/2014 của EU
- Bảng điều khiển cảm ứng TouchControl với hiển thị điện tử
- 3 chương trình hút chuyên sâu
- 2 vị trí chụp hút mùi: mặt trước và mặt dưới
- Tự động chuyển về cài đặt ban đầu sau 6 phút
- Tầm lưới lọc có thể dễ dàng vệ sinh
- Động cơ quạt tuabin đôi hiệu suất cao
- Công nghệ BLDC hoạt động hiệu quả
- Hệ thống chiếu sáng đèn LED 2 x 1,5 W
- Cường độ ánh sáng: 238 lux
- Nhiệt độ màu: 3500 K
- Khe thông gió
- Mức tiết kiệm năng lượng theo tiêu chuẩn Châu Âu: B (dựa trên thang đo tiết kiệm năng lượng từ A+++ đến D)
- Tầm lưới lọc dầu mỡ bằng kim loại, có thể làm sạch bằng máy rửa chén
- Công suất hút tối đa theo tiêu chuẩn EN 61591 với thiết bị có đường kính ống dẫn khí 15cm: 436 m³/h đối với chế độ hút thông

thường và là 722 m³/h đối với chế độ hút tăng cường

- Công suất hút tối đa theo tiêu chuẩn EN 61591 với thiết bị có đường kính ống dẫn khí 15cm: 436 m³/h đối với chế độ hút thông thường và là 722 m³/h đối với chế độ hút tăng cường
- Công suất hút tối đa theo tiêu chuẩn EN 61591: 436 m³/h đối với chế độ hút thông thường và 722 m³/h đối với chế độ hút tăng cường
- Độ ồn tối đa với chế độ hút xả thải theo tiêu chuẩn EN 60704-2-13: 54 dB đối với chế độ hút thông thường và là 65 dB đối với chế độ hút tăng cường (1pW)
- Đường kính ống dẫn khí: Ø150 mm (đường kính bên trong Ø120mm)
- Bao gồm nắp 1 chiều
- Tổng công suất: 143 W
- Kích thước lắp đặt với chế độ xả thải (Cao x Rộng x Sâu): 928-1198 x 890 x 499 mm
- Kích thước lắp đặt với chế độ tuần hoàn có ống thông khí (Cao x Rộng x Sâu): 988-1258 x 890 x 499mm
- Kích thước lắp đặt với chế độ tuần hoàn không có ống thông khí (Cao x Rộng x Sâu): 452 mm x 890 x 499 mm

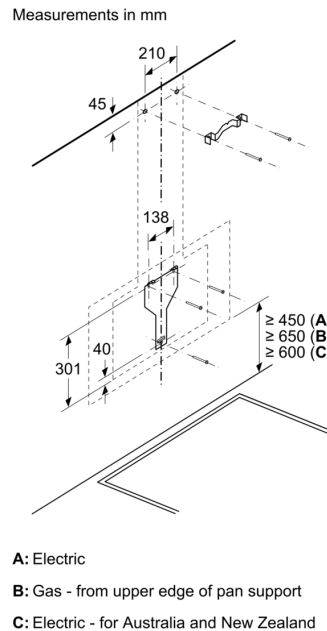
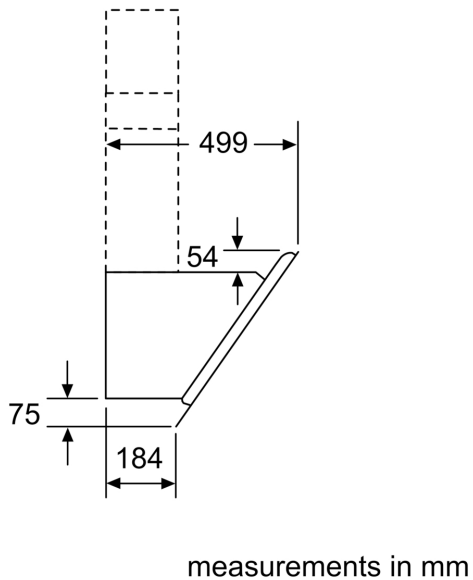
Theo tiêu chuẩn châu Âu số 65/2014

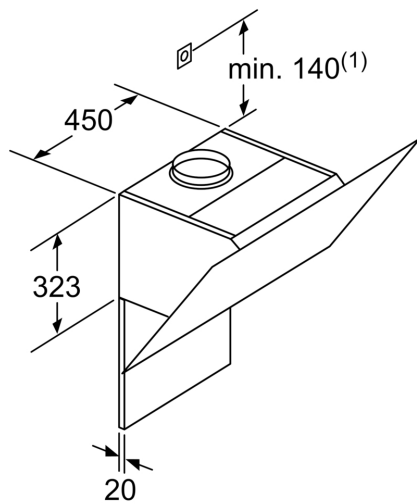
**Serie 6, Máy hút mùi áp tường, 90
cm, Vòm kính đen
DWK97JM60**



Appliance in circulated air mode
without duct
Circulated air set required

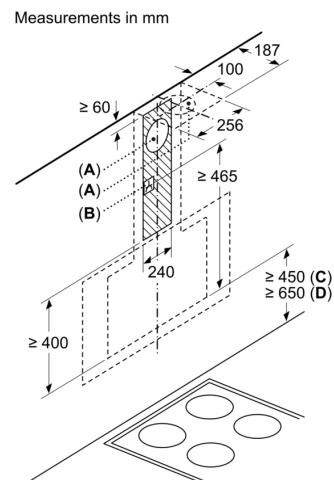
measurements in mm





(1) Position
of socket

Note the maximum
thickness of the back panel.
measurements in mm



A: Exhaust air
B: Socket

From upper edge of pan support

C: Electric
D: Gas